TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2019/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Bình An.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông La Văn Việt;
Bà Trần Thị Đổi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Chí P, sinh năm 1982, tại t; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã b, thị xã g, tỉnh g; Chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã B, thị xã G, tỉnh T; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Chí Đ sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: có 01 tiền án, tại bản án số 46/2017/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Đặng Chí P 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06 tháng 9 năm 2019 chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 10 năm 2019 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại:
+ Anh Lê Doãn A, sinh năm 1999 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn Văn N, xã H, huyện T, tỉnh T
+ Chị Nguyễn Thị Gái B (Bé B), sinh năm 1990 (vắng mặt)
+ Anh Hà Thanh T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.
+ Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
+ Anh Phạm Hoài P, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L.
+ Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1993 (vắng mặt)
Địa chỉ: 471E khu vực 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L.

- *Người tham gia tố tụng khác:*
Người làm chứng: Trần Thị Cẩm V, (vắng mặt), Lê Doãn S (vắng mặt), Huỳnh Thị P (vắng mặt) và Nguyễn Đức T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13 tháng 10 năm 2019, Đặng Chí P thuê taxi đến nhà trọ bản hiệu H thuộc khu vực 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L để thuê phòng ngủ qua đêm, khi vào nhà trọ không nhìn thấy chủ nhà trọ nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P mở cửa phòng số 07 nhìn thấy anh Lê Doãn A đang nằm ngủ kế bên có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, 01 cục sạc dự phòng hiệu E.SAVER và 01 ví da màu nâu hiệu LEVTS bên trong có 21.000đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM, P lấy trộm bỏ vào túi quần bên phải, P đến phòng số 02, đẩy cửa vào nhìn thấy anh Hà Thanh T và chị Nguyễn Thị Gái B đang nằm ngủ kế bên có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, P lấy trộm hai điện thoại trên bỏ vào túi quần bên trái. Sau đó P tiếp tục đến phòng số 03, mở cửa phòng nhìn thấy anh Nguyễn Hoàng T và chị Trần Thị Cẩm V đang nằm ngủ kế bên có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S và 01 chiếc ví da màu nâu không nhãn hiệu, bên trong có 400.000đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, P lấy trộm bỏ vào túi quần bên trái rồi đi ra khỏi phòng. Sau khi trộm cắp được tài sản, P đi bộ đến ngã tư Đức Hòa thuê taxi đến phòng trọ của Phạm Hoài P tại ấp Bình T1, xã Đ, huyện Đ tỉnh L, tại đây P tặng cho P 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime, tặng cho Huỳnh Thị H 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 và ngủ lại tại đây. Đến khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2019. Đặng Chí P bị cơ quan Công an mời làm việc. Tại cơ quan điều tra P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 102/KL.ĐGTS ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 có giá trị thành tiền 4.740.500đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39 có giá trị thành tiền 2.574.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime có giá trị thành tiền 2.694.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S có giá trị thành tiền 2.994.000đồng, 01 cục sạc dự phòng

hiệu E.SAVER có giá trị thành tiền 390.000đồng và 01 ví da màu nâu hiệu LEVTS có giá trị thành tiền 10.000đồng, 01 ví da màu nâu không nhãn hiệu có giá trị thành tiền 20.000đồng. Tổng giá trị tài sản Đặng Chí P chiếm đoạt là 13.843.500đồng.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKSĐH ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Đặng Chí P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Đặng Chí P gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Đặng Chí P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Đặng Chí P mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về tang vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Lê Doãn A 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, 01 cục sạc dự phòng hiệu E.SAVER, 01 ví da màu nâu hiệu LEVIS, trả cho anh Nguyễn Hoàng T 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S và 01 chiếc vi da màu nâu không nhãn hiệu, 02 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, trả cho anh Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, trả cho chị Nguyễn Thị Gái B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 21.000đ của anh Lê Doãn A và 400.000đồng của anh Nguyễn Hoàng T, anh T và anh Doãn A không nhận lại nên đề nghị buộc bị cáo nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Các anh, chị Lê Doãn A, Hà Thanh T, Nguyễn Thị Gái B và Nguyễn Hoàng T đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Chí P hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại Lê Doãn A, Hà Thanh T, Nguyễn Thị Gái B và Nguyễn Hoàng T trình bày: Vào ngày 13 tháng 10 năm 2019 các anh chị có đến thuê phòng trọ bản hiệu H tại thị trấn Đ, huyện Đ để ngủ qua đêm thì bị mất trộm tài sản, hiện nay các anh, chị đã nhận lại tài sản xong nên các anh, chị không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Hoài P trình bày: Anh và bị cáo P là bạn với nhau, vào ngày 13 tháng 10 năm 2019 bị cáo P có tặng cho anh 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime, anh không biết đây là tài sản bị cáo P trộm cắp mà có, anh đã giao nộp lại cho Công an xong, anh không có ý kiến gì khác.

Chị Huỳnh Thị H trình bày: Chị và bị cáo P có quen biết nhau, nên vào ngày 13 tháng 10 năm 2019 bị cáo P có tặng cho chị 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, chị không biết đây là tài sản bị cáo P trộm cắp mà có, chị đã giao nộp lại xong, chị không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố Tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Chí P trước Tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 18 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2019, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh xác định địa điểm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 102/KL.ĐGTS ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo Đặng Chí P là thanh niên trẻ, khỏe thừa khả năng lao động để kiếm tiền nuôi bản thân và gia đình nhưng bị cáo do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 13/10/2019 bị cáo đã vào nhà trọ bản hiệu H thuộc khu vực 2 thị trấn Đ để trộm cắp tài sản. Bị cáo P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại với tổng giá trị là 13.843.500 đồng thì bị bắt giữ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đặng Chí P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Đặng Chí P với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo P gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những

xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của các bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 46/2017/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06 tháng 9 năm 2019 chưa được xóa án tích đến ngày 13 tháng 10 năm 2019, bị cáo lén lút vào các phòng số 07, số 02 và số 03 của nhà trọ H để trộm tài sản của các bị hại đang thuê phòng nghỉ qua đêm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Đặng Chí P là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Lê Doãn A 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, 01 cục sạc dự phòng hiệu E.SAVER, 01 ví da màu nâu hiệu LEVIS, trả cho anh Nguyễn Hoàng T 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S và 01 chiếc vi da màu nâu không nhãn hiệu, 02 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, trả cho anh Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, trả cho chị Nguyễn Thị Gái B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 21.000đ của anh Lê Doãn A và 400.000đồng của anh Nguyễn Hoàng T, bị cáo P đã lấy trộm, đây là tài sản của các bị hại, anh T và anh Doãn A không nhận lại nên cần buộc bị cáo P nộp lại sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các anh (chị) Lê Doãn A, Hà Thanh T, Nguyễn Thị Gái B và Nguyễn Hoàng T đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phạm Hoài P có hành vi nhận 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 prime và Huỳnh Thị H có hành vi nhận 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 do Đặng Chí P tặng cho nhưng về ý thức chủ quan của H và P không

biết điện thoại trên do bị cáo P trộm cắp mà có nên hành vi của H và P không cấu thành các tội phạm có liên quan.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Đặng Chí P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[1] Xử phạt: Bị cáo Đặng Chí Pg 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Chí P 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/12/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

[2] Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Đặng Chí P phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 421.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Đặng Chí P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Bình An

Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Chí Lin – Trương Thị Kim Tiến	Trần Thị Kim Thảnh

Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đổi	**Trần Thị Kim Thảnh**